



KINH NGHIỆM QUỐC TẾ TRONG QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG

PHẠM THỊ THÚY HẰNG

Việc tiết kiệm, chống lãng phí ở quốc gia nào cũng đều chú trọng vào quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và các công trình phúc lợi công cộng, quản lý và sử dụng lao động; quản lý và sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp, việc sản xuất và tiêu dùng của nhân dân. Bài viết này phân tích kinh nghiệm quản lý tài sản công của Mỹ, Anh, Nhật Bản, trên cơ sở đó, rút ra một số bài học nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tài sản công ở Việt Nam.

Từ khóa: Quản lý tài sản công, sử dụng vốn, tài sản

INTERNATIONAL EXPERIENCE IN MANAGING AND USING PUBLIC ASSETS

Pham Thi Thuy Hang

Saving and combating waste are paid special attention especially in the management and use of public offices, state budget and public welfare utilities; the management and use of state capital at enterprises; the production and consumption of the people. This article analyzes the public asset management experience of the US, UK and Japan, on that basis, proposing experience to improve the efficiency of public asset management in Vietnam.

Keywords: Public asset management, use of capital and properties

Ngày nhận bài: 1/8/2022

Ngày hoàn thiện biên tập: 21/8/2022

Ngày duyệt đăng: 29/8/2022

Kinh nghiệm của một số quốc gia trong quản lý, sử dụng tài sản công

Mỹ

Từ trước năm 1949, chức năng quản lý tài sản của Chính phủ Liên bang Hoa Kỳ được thực hiện bởi 4 cơ quan: Cục Công trình, Cục Quản lý kiến trúc công cộng, Bộ Tài chính thuộc Cục Cung ứng Liên bang và Văn phòng giải quyết tranh luận hợp đồng. Chế độ quản lý này sau đó bộc lộ sự chông chéo về chức năng, hiệu suất quản lý giảm sút, phát sinh nhiều vấn đề phức tạp trên phương diện quản lý việc cung cấp trụ sở văn phòng và thiết bị làm việc. Để xây dựng chế độ quản lý tài sản chính phủ có hiệu quả kinh tế cao, Ủy ban Hoover (được thành lập bởi Quốc hội Mỹ) đã nghiên cứu để nâng cao trình độ

dịch vụ hành chính, đưa ra các kiến nghị cải cách và “Luật Phục vụ hành chính là tài sản Liên bang” đã ra đời năm 1949. Trên cơ sở đó, Cơ quan Dịch vụ công (GSA) trực thuộc Chính phủ Liên bang Hoa Kỳ được thành lập trên cơ sở hợp nhất 4 cơ quan trên, với chức năng đại diện cho Chính phủ liên bang thực hiện tập trung quản lý tài sản của Chính phủ Liên bang sở hữu, cung ứng hàng hóa, dịch vụ và tài sản cho các cơ quan thuộc Chính phủ Liên bang như: văn phòng phẩm, xe ô tô, nhà, trụ sở làm việc, thiết bị làm việc...

Tính đến đầu năm 2015, tài sản của Liên bang do GSA quản lý lên tới 500 tỷ USD, bao gồm tài sản tại 8.600 trụ sở do Chính phủ Liên bang sở hữu hoặc cho thuê, 208.000 phương tiện vận chuyển, 425 địa điểm là di tích lịch sử. Mặc dù, ngân sách hoạt động hàng năm của GSA lên tới 24 tỷ USD, nhưng chỉ có khoảng 1,9% ngân sách của Chính phủ liên bang cấp sau khi được Quốc hội phê chuẩn, còn lại là ngân sách thu được từ các sản phẩm dịch vụ được cung cấp cho các cơ quan thuộc Chính phủ Liên bang.

Đối với tài sản là nhà, đất, quyền sở hữu và sửa chữa, duy tu tài sản là nhà, đất của Chính phủ Liên bang đều do GSA quản lý. Căn cứ dự toán ngân sách được Quốc hội phê chuẩn và nhu cầu sử dụng tài sản là nhà, đất, các cơ quan thuộc Chính phủ phải ký Hợp đồng sử dụng tài sản nhà, đất với GSA, trong đó xác định thời gian, số tiền thuê, thời hạn trả tiền thuê.

Đối với những tài sản như: Ô tô, máy tính, máy photo... dự toán mua sắm, trang bị được thể hiện ở trong dự toán hoạt động của cơ quan sử dụng tài sản và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc mua sắm tài sản do GSA thực hiện theo phương thức mua sắm tập trung, giá mua thường thấp hơn



so với giá thị trường từ 20-30%, bảo đảm tiết kiệm ngân sách mua tài sản. Việc xử lý tài sản nhà, đất và xe cộ cũng do GSA phụ trách, khi xử lý tài sản phải tiến hành đánh giá đối với toàn bộ thời gian sử dụng của tài sản, xác định đã đạt đến dự toán hay chưa và phân tích nguyên nhân. Những phương tiện xe cộ đến thời hạn thanh lý sẽ được GSA thực hiện ủy thác bán đấu giá, số tiền thu được phải nộp vào ngân quỹ nhà nước.

GSA có trách nhiệm cung cấp dịch vụ về tài sản cho các cơ quan thuộc Chính phủ Liên bang Hoa Kỳ, nhưng các cơ quan này cũng không bắt buộc phải mua dịch vụ từ phía GSA, mà có thể lựa chọn mua sản phẩm và dịch vụ từ các cơ quan thương mại khác. Trên phương diện dịch vụ mua bán, duy tu, xử lý tài sản, Chính phủ Liên bang đã đưa ra một cơ chế cạnh tranh thị trường, thúc đẩy GSA cải thiện dịch vụ quản lý tài sản của mình.

Vương quốc Anh

Chính phủ Anh đã thành lập một Ủy ban để thực hiện rà soát toàn bộ việc chi tiêu của các bộ, ngành Trung ương và cơ quan của Chính phủ trong việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ. Việc rà soát này một mặt hướng tới mục tiêu cụ thể trước mắt là cắt giảm chi và tiết kiệm chi ngân sách nhà nước, nhưng về lâu dài là hướng tới việc quản lý, sử dụng có hiệu quả hàng hóa, dịch vụ phục vụ các cơ quan công quyền và thay đổi nhận thức của cơ quan, đơn vị mua sắm, cũng như tổ chức cung cấp hàng hóa, dịch vụ công cho Chính phủ.

Trong quá trình rà soát, Ủy ban đã phát hiện một số loại hàng hóa, dịch vụ mà các bộ, ngành, cơ quan Chính phủ sử dụng có đặc điểm tương đồng về yêu cầu chất lượng, yếu tố kỹ thuật... nhưng giá mua sắm lại rất khác nhau và do nhiều nhà thầu khác nhau cung cấp, thời gian thực hiện hợp đồng bị kéo dài ở các mức độ khác nhau. Qua rà soát cũng phát hiện, nhiều cơ quan, đơn vị mua sắm hàng hóa, tài sản tràn lan, vượt quá định mức và nhu cầu cần thiết.

Xuất phát từ yêu cầu, thực tiễn đòi hỏi và mục tiêu quản lý nêu trên, Chính phủ Anh đã thành lập cơ quan thực hiện chương trình mua sắm tập trung trực thuộc Chính phủ. Cơ quan Dịch vụ mua sắm công là một cơ quan thuộc Văn phòng Nội các Vương quốc Anh (mô hình hoạt động tương tự như đơn vị sự nghiệp ở Việt Nam) có chức năng nghiên cứu, đề xuất giải pháp và tổ chức thực hiện biện pháp nhằm quản lý, nâng cao hiệu quả mua sắm và tiết kiệm chi phí mua sắm hàng hóa, dịch vụ phục vụ cho các cơ quan của Chính phủ bằng nguồn ngân sách nhà nước.

Cơ quan Dịch vụ mua sắm Chính phủ của Vương quốc Anh có khoảng 400 nhân viên, trong đó khoảng 80% là các chuyên gia mua sắm tài sản. Ngoài trụ sở chính đặt tại Thành phố Liverpool, cơ quan này còn có 4 chi nhánh ở khắp nước Anh. Danh mục mua sắm tập trung bao gồm những hàng hóa, dịch vụ mà các bộ, ngành, cơ quan Chính phủ có yêu cầu sử dụng cơ bản giống nhau được phân theo lĩnh vực, nhóm hàng hóa, dịch vụ chủ yếu mà các cơ quan thuộc Chính phủ có nhu cầu mua sắm, sử dụng thường xuyên: Năng lượng, Văn phòng phẩm, Phương tiện đi lại, Dịch vụ quản lý công sở và nhà công vụ... Kết quả thực hiện mua sắm tập trung tại cơ quan dịch vụ mua sắm công ở Anh thể hiện rất rõ hiệu quả của mô hình mua sắm tập trung này. Chỉ tính riêng trong 2 năm 2012 và 2013, cơ quan dịch vụ mua sắm công đã thực hiện mua sắm tài sản tập trung với giá trị là 24 tỷ Bảng Anh, chi phí tiết kiệm được qua mua sắm tập trung là 3,6 tỷ Bảng.

Nhật Bản

Trên cơ sở Hiến pháp năm 1947, Nhật Bản ban hành Luật Tự chủ địa phương quy định chính quyền địa phương gồm hai cấp (cấp tỉnh và cấp hạt). Đối với lĩnh vực quản lý tài sản công, thể chế tự chủ địa phương cho phép các địa phương tự chủ trong việc quyết định các chính sách quản lý tài sản công và mua sắm công độc lập với Chính phủ.

Vì vậy, chính sách quản lý và việc thực hiện mua sắm của các bộ, ngành trung ương có thể khác với các tỉnh và giữa các tỉnh có thể khác nhau. Tuy nhiên, tại Nhật Bản, cả chính quyền trung ương và địa phương đều có xu hướng giảm chế độ mua sắm, trang bị tài sản cho các cơ quan nhà nước mà chuyển sang hình thức thuê tài sản. Điều này thể hiện rõ qua khảo sát của Bộ Tài chính Việt Nam tại Osaka (Nhật Bản) trong việc thực hiện mô hình quản lý mua sắm, trang bị tài sản theo mô hình tập trung. Năm 2000, chính quyền tỉnh Osaka đã cải cách việc mua sắm công với việc thành lập Cục Mua sắm công với nhiệm vụ quản lý về mua sắm công mà chủ yếu là đấu thầu mua sắm công đối với tất cả tài sản, hàng hóa, dịch vụ liên quan đến chi tiêu công (bao gồm cả lựa chọn nhà đầu tư, xây dựng) cho toàn tỉnh và không thu phí dịch vụ. Đồng thời, Cục cũng thực hiện một số chức năng kiểm soát như một cơ quan quản lý công sản. Việc thực hiện mua sắm, trang bị tài sản cho các cơ quan nhà nước tại cơ quan thuộc trung ương được tổ chức theo hai hình thức (mua sắm tập trung và mua sắm phân tán). Mặc dù, chưa có quy định bắt buộc mua sắm công tập trung, chính quyền tỉnh Osaka vẫn yêu cầu tất cả hàng hóa,



dịch vụ cung cấp cho cơ quan nhà nước bắt buộc mua sắm công tập trung và do Cục Mua sắm công thực hiện, cụ thể như:

- *Đối với tài sản là trụ sở làm việc:* Tại Trung ương, việc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư được thực hiện tập trung (Bộ Xây dựng quản lý việc đấu thầu xây dựng), sau khi xây dựng xong thì các bộ, ngành được giao quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm bảo dưỡng, sửa chữa (trường hợp sửa chữa lớn phải thông qua Bộ Xây dựng). Tại tỉnh Osaka, việc đầu tư xây dựng trụ sở làm việc và quản lý (bao gồm cả cung cấp dịch vụ duy trì, bảo hành, bảo dưỡng) do Cục Mua sắm công thực hiện.

- *Đối với tài sản là phương tiện vận tải:* Tại Trung ương, áp dụng cơ chế mua sắm phân tán trên cơ sở tiêu chuẩn, định mức do Nhà nước ban hành. Các bộ, ngành trung ương tự đặt hàng mua sắm nhưng nếu không mua đúng quy định thì cơ quan tài chính sẽ không thanh toán. Tuy nhiên, Chính phủ có xu hướng giảm dần việc trang bị xe công, hạn chế tiêu chuẩn, định mức, không cho các đơn vị mua xe để dần chuyển sang cơ chế thuê, thuê mua phương tiện. Tại tỉnh Osaka, không thực hiện việc trang bị xe công mà thực hiện cơ chế thuê phương tiện phục vụ cho hoạt động của các cơ quan của tỉnh. Việc đấu thầu thuê xe được thực hiện tập trung thông qua Cục Mua sắm công.

- *Đối với máy móc, thiết bị văn phòng (máy tính, photocopy, điều hòa...):* Tại các bộ, ngành trung ương và tỉnh Osaka đều không mua sắm mà thực hiện cơ chế thuê (thuê mua), thời hạn thuê trong 10 năm bao gồm cả dịch vụ bảo trì, bảo hành, bảo dưỡng trong thời gian thuê. Ở trung ương, các bộ, ngành tự tổ chức đấu thầu thuê tài sản, còn tại tỉnh Osaka thì việc thuê máy móc, thiết bị văn phòng được thực hiện tập trung qua Cục Mua sắm công.

- *Đối với tài sản là công cụ, dụng cụ tiêu hao như giấy, bút:* Tại các bộ, ngành thuộc trung ương và tại tỉnh Osaka đều áp dụng theo phương thức mua sắm tập trung. Ở các bộ, ngành việc mua sắm tập trung có thể không bắt buộc nhưng tại tỉnh Osaka thì việc mua sắm tập trung những tài sản này là bắt buộc và thực hiện qua Cục Mua sắm công.

Kinh nghiệm cho Việt Nam

Từ hoạt động quản lý tài sản công tại một số nước nêu trên có thể rút ra một số kinh nghiệm trong quản lý tài sản công ở Việt Nam như sau:

Thứ nhất, hệ thống các quy định, chính sách quản lý tài sản công được xây dựng chặt chẽ, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý sử dụng tài sản công.

Việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng cho

từng loại tài sản công là yêu cầu cần thiết đầu tiên và được cụ thể hóa bằng văn bản quy phạm pháp luật ở cấp độ luật và các quy định, quy chế, tạo thành hệ thống pháp luật về quản lý tài sản nhà nước nói chung và quản lý tài sản công tại từng địa phương, cơ quan, đơn vị nói riêng để đảm bảo quản lý, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, phân định rõ trách nhiệm. Các quy định, chính sách quản lý tài sản công càng đầy đủ, cụ thể, thì việc quản lý tài sản vừa chặt chẽ, vừa thuận lợi, hạn chế được những sai phạm trong cả quản lý và sử dụng...

Thực hiện nhất quán chính sách phát triển kinh tế nhiều thành phần để giải phóng sức sản xuất xã hội... Nhà nước hiện đang giao tài sản của mình cho nhiều đối tượng khác nhau quản lý, khai thác, sử dụng như: cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế thuộc mọi thành phần kinh tế và các tổ chức, cá nhân khác...

Thứ hai, sửa đổi cơ chế, chính sách để tăng cường quản lý và sử dụng tài sản công có hiệu quả.

Cần cụ thể hóa các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư bằng các nghị định để tăng cường quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công. Bên cạnh đó, hoàn thiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn về sử dụng tài sản công như trang bị và sử dụng xe ô tô, xe máy, sử dụng điện thoại, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản của các dự án viện trợ nước ngoài... khắc phục những tồn tại và yếu kém phát sinh. Cùng với đó, tăng cường kiểm tra, quản lý việc mua sắm, sử dụng tài sản công, tuân thủ đúng quy định của Luật Đấu thầu và Quy chế mua sắm công. Thực hiện rà soát việc sử dụng trụ sở làm việc của các cơ quan đơn vị; rà soát lại các tài sản công để có biện pháp điều chuyển từ nơi thừa sang nơi thiếu và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá kỹ để phân loại các tài sản công và có kế hoạch sử dụng hợp lý, phù hợp với nhu cầu đòi hỏi của nền kinh tế, chống lãng phí, tham nhũng và tiêu cực; bảo đảm công bằng và công khai trong việc sử dụng các tài sản nhà nước.

Thứ ba, phương thức mua sắm tài sản phổ biến là qua mua sắm tập trung, đấu thầu rộng rãi.

Phương thức mua sắm tập trung giúp Nhà nước kiểm soát được chất lượng và giá cả hàng hóa, đảm bảo tính đồng bộ về mặt kỹ thuật, rút ngắn thời gian và chi phí tổ chức mua sắm, tăng tính chuyên nghiệp trong mua sắm tài sản công. Hình thức đấu thầu mua sắm công được áp dụng đối với tất cả tài sản, hàng hóa, dịch vụ liên quan đến chi tiêu công (bao gồm cả lựa chọn nhà đầu tư, xây dựng) cũng có thể hạn chế được tình trạng các cơ quan vượt quá tiêu



chuẩn sử dụng tài sản công, ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí trong mua sắm công.

Việc Chính phủ thành lập cơ quan ở trung ương và địa phương có chức năng, nhiệm vụ chuyên quản lý tài sản công và các tổ chức chuyên trách thực hiện việc đầu tư trụ sở làm việc, mua sắm tài sản công để bố trí cho các cơ quan nhà nước thuê sử dụng đã đảm bảo cho việc sử dụng của các cơ quan phù hợp với nhu cầu, hạn chế hiện tượng thiếu hoặc dư thừa tài sản.

Thứ tư, sử dụng cơ chế thị trường để nâng cao hiệu quả quản lý tài sản công.

Quản lý tài sản công ở các quốc gia khảo sát đều đi theo xu hướng giảm chế độ mua sắm, trang bị tài sản cho các cơ quan nhà nước mà chuyển sang hình thức thuê tài sản. Các cơ quan sử dụng tài sản công thực hiện chế độ chi trả tiền thuê tài sản cho cơ quan quản lý tài sản tập trung. Quản lý tài sản công của các nước được nghiên cứu đều có đặc điểm chung là thành lập cơ quan đại diện cho Chính phủ quản lý tài sản công thuộc sở hữu của Chính phủ.

Các cơ quan thuộc Chính phủ sẽ phải trả phí thuê tài sản công cho cơ quan quản lý tài sản với giá thuê thường thấp hơn giá thị trường nhưng sẽ phải cân nhắc, tính toán mức độ tài sản sử dụng để tiết kiệm ngân sách. Do đó, các cơ quan này phải xem xét các nhu cầu sử dụng tài sản thực tế của mình để thực hành tiết kiệm.

Cơ quan quản lý tài sản và sử dụng tài sản thực hiện phương thức giao dịch các tài sản công như giao dịch các sản phẩm và dịch vụ trên thị trường thông qua các hợp đồng thuê. Phương thức này thay thế phương thức cung cấp tài sản qua việc cấp phát tài chính để đầu tư, mua sắm, góp phần nâng cao hiệu quả phân bổ tài sản công, thúc đẩy các cơ quan lấy hiệu quả làm định hướng trong phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính, hạn chế cơ quan phân bổ tài sản công vượt quá tiêu chuẩn và lãng phí ngân sách, vừa có thể giảm bớt sự khác biệt về điều kiện cơ sở vật chất phục vụ công tác giữa các cơ quan.

Về bảo trì và thanh lý tài sản ở hầu hết các quốc gia đều hướng đến cơ chế thị trường hóa, bảo trì tài sản có thể do cơ quan quản lý tài sản sử dụng linh hoạt phương thức nào đó để quản lý một cách có hiệu quả cao nhất. Cơ quan quản lý tài sản có thể quyết định bộ phận quản lý bảo trì thuộc cơ quan quản lý tài sản hay công ty tư nhân được ủy thác quản lý bảo trì tài sản mà cơ quan khác đang sử dụng. Một số Chính phủ cũng đưa ra cơ chế thị trường vào khâu xử lý tài sản, cụ thể là trước khi xử lý tài sản, cơ quan sử dụng tài sản hoặc cơ quan chủ quản đều phải báo cáo tình hình sử dụng tài sản lên

cơ quan quản lý tài sản, thậm chí có khi phải thẩm định tài sản, xem xét quá trình sử dụng tài sản đã đạt được mục tiêu như mong muốn chưa, cơ quan quản lý tài sản sẽ quyết định phương án xử lý tài sản và doanh nghiệp tư nhân có thể được ủy thác thực hiện những công việc xử lý tài sản.

Thứ năm, các cơ quan quản lý tài sản công được tổ chức phù hợp với mô hình quản lý, có năng lực đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ và được phân định trách nhiệm rõ ràng.

Căn cứ cơ chế, chính sách quản lý tài sản công của quốc gia hoặc quy chế quản lý tài sản công của cơ quan, địa phương ban hành, hệ thống các cơ quan quản lý công sản các cấp được hình thành và đều được xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy để thực hiện các khâu công việc của quản lý tài sản công. Trách nhiệm của từng cơ quan, thậm chí từng cá nhân trong bộ máy quản lý cũng được quy định rất cụ thể. Những vấn đề thuộc về quản lý, về sử dụng trực tiếp và vấn đề khác liên quan đến quy trình nghiệp vụ do từng bộ phận quản lý, người đứng đầu bộ phận phải chịu trách nhiệm chính. Nếu người đứng đầu không đảm bảo quản lý đúng sẽ tự động miễn nhiệm hay quy trách nhiệm trước pháp luật trong từng trường hợp.

Thứ sáu, hệ thống thông tin, báo cáo, dữ liệu về tài sản công được xây dựng đảm bảo cho việc quản lý có hiệu quả, tăng cường trách nhiệm giải trình và tính minh bạch trong quản lý tài sản công.

Quản lý tài sản công ở các quốc gia được khảo sát thực hiện qua một hệ thống kế hoạch và kho dữ liệu về tài sản tương đối đầy đủ. Hệ thống thông tin quản lý được xây dựng hoàn thiện để quản lý sát sao tài sản công. Một vấn đề quan trọng của quản lý hiệu quả tài sản công là trách nhiệm giải trình và tính minh bạch, tăng cường trách nhiệm, xác định rõ ràng mục tiêu của các cơ quan nhà nước khi sử dụng tài sản công nhằm phục vụ lợi ích công cộng, gắn với thực hiện nhiệm vụ được giao.

Cuối năm, mỗi cơ quan phải đưa ra báo cáo hàng năm, nói rõ hiệu quả hoạt động và được đánh giá thông qua điều tra xã hội, kiểm tra, giám sát, đồng thời các cơ quan có thẩm quyền sẽ thông qua thảo luận, điều trần để tiến hành đánh giá, giám sát; toàn bộ quá trình này đều có tính minh bạch rất cao.

Thứ bảy, tăng cường công tác giám sát của Quốc hội đối với việc quản lý và sử dụng tài sản công.

Cần tạo lập cơ chế phối hợp giữa cơ quan lập pháp, cơ quan hành pháp và cơ quan tư pháp để nâng cao hiệu lực giám sát quản lý và sử dụng tài sản công như: quy định cụ thể chế độ báo cáo định kỳ từng quý về tình hình sử dụng tài sản công của



các cơ quan nhà nước, các cơ quan công quyền tới Quốc hội; quy định cụ thể về trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện những ý kiến, kiến nghị của Quốc hội; quy định các chế tài cần thiết trong trường hợp các cơ quan nhà nước không xem xét giải quyết hoặc giải quyết không thỏa đáng những kiến nghị của Quốc hội.

Xác định rõ cơ chế phối hợp giữa Ủy ban tài chính và ngân sách với Hội đồng dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội cũng như với Ban kinh tế ngân sách của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong quá trình thẩm tra các vấn đề về quản lý và sử dụng tài sản nhà nước; kiện toàn Ban kinh tế ngân sách của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; tăng cường phối hợp với các cơ quan của Chính phủ, Ủy ban nhân dân trong việc quản lý và sử dụng tài sản công. Sau giám sát, Quốc hội cần có kiến nghị xác đáng để tăng cường quản lý việc trang bị và sử dụng tài sản công.

Để quản lý, sử dụng tài sản công lành mạnh, bền vững và hiệu quả thì không thể thiếu công tác giám sát. Công tác này được xem là “chìa khóa” để bảo toàn và phát huy hiệu quả của việc quản lý và sử dụng tài sản công và cho phép các nhà quản lý phát hiện và phòng ngừa những nguy cơ xảy ra đối với công tác quản lý và sử dụng tài sản công, tác động xấu đến kinh tế vĩ mô và nền tài chính quốc gia.


Thứ tám, nâng cao vai trò của cơ quan Kiểm toán Nhà nước.

Kiểm toán là công cụ mạnh, sắc bén để giúp Quốc hội thực hiện giám sát có hiệu quả. Cơ quan này phải đảm nhận việc kiểm tra, kiểm soát đối với các đơn vị quản lý và sử dụng tài sản công. Thông qua hoạt động của cơ quan kiểm toán nhà nước sẽ tác động đến các đơn vị quản lý và sử dụng tài sản công theo đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn nhà nước đã quy định, khuyến khích quản lý và sử dụng tài sản nhà nước đạt kết quả cao, chống lãng phí, tham nhũng, tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách.

Để quản lý và sử dụng tài sản công lành mạnh, bền vững và hiệu quả cao thì không thể thiếu công tác giám sát. Công tác này được xem là “chìa khóa” để bảo toàn và phát huy hiệu quả của việc quản lý và sử dụng tài sản công và cho phép các nhà quản lý phát hiện và phòng ngừa những nguy cơ xảy ra đối với công tác quản lý và sử dụng tài sản công, tác động xấu đến kinh tế vĩ mô và nền tài chính quốc gia. Thực tế cho thấy, sự yếu kém của hệ thống giám sát việc quản lý và sử dụng tài sản công (cả vĩ mô và vi mô) là một trong những nguyên nhân dẫn đến

hao tổn nguồn lực tài chính, không đủ để thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ đã đặt ra. Đổi mới và tăng cường công tác giám sát tài sản công của Quốc hội là một biện pháp rất quan trọng để quản lý và sử dụng tài sản công có hiệu quả.

Giám sát việc quản lý và sử dụng tài sản công trong điều kiện như ở Việt Nam hiện nay là rất phức tạp và khó khăn, nhưng đó là điều kiện để bảo đảm cho việc quản lý và sử dụng tài sản công đúng pháp luật, bảo đảm thực quyền của các cơ quan dân cử nhất là Quốc hội, nhằm đẩy lùi những hiện tượng lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong việc quản lý và sử dụng tài sản công.

Như vậy, ở mỗi quốc gia, tài sản công có vai trò hết sức quan trọng trong quá trình sản xuất và quản lý xã hội, đồng thời việc quản lý tốt tài sản công luôn được coi là một tiêu chuẩn quan trọng để đánh giá chất lượng quản lý nhà nước của quốc gia đó. Chính phủ cầm quyền ở các quốc gia từ trước đến nay đều rất chú trọng đến việc quản lý và sử dụng tiết kiệm tài sản quốc gia để thực thi tốt nhiệm vụ của mình. Trong một năm có lẽ số tiết kiệm không nhiều nhưng cùng với thời gian có lẽ nguồn lực tiết kiệm này cũng đáng kể, lại rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay cần gia tăng nguồn lực cho công cuộc xóa đói, giảm nghèo ở mỗi nước, đồng thời, thực hiện phương châm phát triển bền vững sao cho bảo đảm nhu cầu của thế hệ hiện tại nhưng không làm tổn hại đến thế hệ sau trong việc bảo đảm đáp ứng nhu cầu cũng ngày càng tăng của họ về vật chất và tinh thần. 

Tài liệu tham khảo:

1. Chính phủ (1998), *Nghị định số 14/1998/NĐ-CP về quản lý tài sản nhà nước*;
2. Thủ tướng Chính phủ (2007), *Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg về việc ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty nhà nước*;
3. Thủ tướng Chính phủ (2006), *Quyết định số 260/2006/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung Quyết định số 147/1999/QĐ-TTg quy định tiêu chuẩn định mức sử dụng trụ sở làm việc tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp*;
4. Nguyễn Mạnh Hùng (2008), “Quản lý tài sản công: Kinh nghiệm thế giới và khả năng vận dụng vào Việt Nam”, *Tạp chí Tài chính*, (12), tr.30-33;
5. Ngọc Hương (2006), “Kinh nghiệm quản lý và chống lãng phí tài sản công ở Anh”, *Tạp chí Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương*, (42), tr.44-45;
6. Lê Ngọc Khoa (2006), “Hoàn thiện, bổ sung hệ thống tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản nhà nước”, *Tạp chí Tài chính*, (8), tr. 8.162;
7. Chu Xuân Nam (2010), *Một số vấn đề về quản lý công sản ở Việt Nam hiện nay*, NXB Chính trị quốc gia;
8. Một số website trong và ngoài nước.

Thông tin tác giả:

TS. Phạm Thị Thúy Hằng – Trường Đại học Vinh

Email: thuyhang1983tc@gmail.com